

**SỞ Y TẾ ĐẮK LẮK
TTYT BUÔN ĐÔN**

Số: 0251 /TTYT-TCHC
V/v yêu cầu báo giá

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

EaWer, ngày 16 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Các Công ty, nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;

Căn cứ Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Thủ tướng chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Để có cơ sở tham khảo, xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: **Mua sắm vải may trang phục y tế năm 2025**, Trung tâm Y tế Buôn Đôn có nhu cầu tiếp nhận Báo giá của Quý công ty, nhà cung cấp dịch vụ với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: TRUNG TÂM Y TẾ BUÔN ĐÔN

- Địa chỉ: Thôn Ea Duát, xã EaWer, Tỉnh Đắk Lắk.

- Điện thoại: 0262.3789.460; Email: ttytbuondon@gmail.com.

2. Cách thức nhận báo giá: Các công ty, nhà cung cấp dịch vụ quan tâm đề nghị gửi báo giá theo mẫu (Phụ lục 01 kèm theo) đến Trung tâm Y tế Buôn Đôn cả hai hình thức sau:

- **Hình thức 1:** Gửi bản giấy có đóng dấu (bản cứng) về phòng TC-HC, Trung tâm Y tế Buôn Đôn, Người nhận văn thư: **Phạm Thị Hương**, Phòng Tổ chức hành chính TTYT Buôn Đôn, địa chỉ: Thôn Ea Duát, xã EaWer, Tỉnh Đắk Lắk.

- **Hình thức 2:** Gửi báo giá qua thư điện tử theo địa chỉ sau:

- Địa chỉ Email đơn vị: ttytbuondon@gmail.com:

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá (thời gian tối thiểu 10 ngày kể từ ngày thông tin đăng tải thành công): Từ ngày 18/7/2025 đến ngày 31/7/2025.

4. Thời hạn hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.

5. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ tên: Ngô Thị Kim Oanh

Chức vụ/khoa phòng: Phòng TCHC

Số điện thoại: 0972.10.7976

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Yêu cầu các công ty, các nhà cung cấp dịch vụ quan tâm báo giá theo mẫu (phụ lục 01) đính kèm;

- Các báo giá nộp sau ngày 31/7/2025 coi như không hợp lệ và không được xem xét.

Trên đây là thông báo mời chào giá của Trung tâm Y tế Buôn Đôn kính mời các công ty, các nhà cung cấp dịch vụ quan tâm gửi báo giá về địa chỉ cụ thể như trên./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Các công ty, nhà CC dịch vụ;
- BGĐ (t/d);
- Bên mời thầu;
- Website TTYT Buôn Đôn;
- Lưu : VT, TCHC. HS.

GIÁM ĐỐC



Đoàn Quốc Đình

Phụ lục
Danh mục hàng hoá mua sắm vải may trang phục y tế năm 2025 của TTYT
Buôn Đôn

Kèm theo Công văn số 251/TTYT-TCHC ngày 16 tháng 7 năm 2025 của TTYT Buôn Đôn

STT	Danh mục sản phẩm và mô tả	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Vải Kate Mỹ hoặc tương đương, màu trắng + Khối lượng vải (G/M ²) 107.6 ± 2; + Mật độ vải (sợi/10cm) (Dọc x Ngang) 368x300 ± 2 Vải cắt thành từng bộ theo yêu cầu: 1. Vải áo chuyên môn: - Khổ vải: 1,6m - Số lượng vải: 2.1m - Số bộ: 332 2. Vải áo hành chính: - Khổ vải: 1,6m - Số lượng vải: 1.4m - Số bộ: 71	Mét	796.6		
2	Vải Kate Mỹ hoặc tương đương màu xanh hoà bình + Khối lượng vải (G/M ²) 107.6 ± 2; + Mật độ vải (sợi/10cm) (Dọc x Ngang) 368x300 ± 2 Vải cắt thành từng bộ theo yêu cầu: 1. Vải áo hộ lý: - Khổ vải: 1,6m. - Số lượng vải: 2.1m - Số bộ: 20 2. Vải quần hộ lý: - Khổ vải: 1,6m - Số lượng vải: 1.1m - Số bộ: 20	Mét	64		
3	Vải Kate Mỹ hoặc tương đương màu coban sẫm + Khối lượng vải (G/M ²) 107.6 ± 2; + Mật độ vải (sợi/10cm) (Dọc x Ngang) 368x300 ± 2	Mét	11.2		



STT	Danh mục sản phẩm và mô tả	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	Vải cắt thành từng bộ theo yêu cầu: - Vải áo bảo vệ, lái xe: + Khổ vải: 1,6 m. + Số lượng vải: 1.4m + Số bộ: 8				
4	Vải Kaki thun hoặc tương đương màu trắng: + Khối lượng vải (g/m ²): ≥ 239 (+/-3%) + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 74 ±2; Rayon 18±2; Spandex 8±2 + Độ bền màu giặt 400C ; phai màu cấp: 4-5 Vải cắt thành từng bộ theo yêu cầu: - Vải quần chuyên môn: + Khổ vải: 1,5 m. + Số lượng vải: 1.1m + Số bộ: 332	Mét	365.2		
5	Vải Kaki thun hoặc tương đương màu đen: + Khối lượng vải (g/m ²): ≥ 239 (+/-3%) + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 74 ±2; Rayon 18±2; Spandex 8±2 + Độ bền màu giặt 400C ; phai màu cấp: 4-5 Vải cắt thành từng bộ theo yêu cầu: - Vải quần hành chính và bảo vệ, lái xe: + Khổ vải: 1,5 m. + Số lượng vải: 1,1m + Số bộ: 79	Mét	86.9		
Tổng cộng					

